

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2018/HNGĐ-ST.

Ngày 02 - 4 - 2018.

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Minh

Ông Nguyễn Quang Phước

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà có: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 744/2017/TLST-HNGĐ ngày 25/12/2017 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 13/3/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1969, trú tại: Ấp Phước T, xã Phước C, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh - Có mặt.

Bị đơn: Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1968, trú tại: Ấp Phước T, xã Phước C, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/12/2017 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng chị Nguyễn Thị Ph (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Đoàn Văn H cưới nhau năm 1994, đăng ký kết hôn vào ngày 07/12/2002 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau kết hôn vợ chồng sống tại xã Tân Thành đến năm 2008 về sống tại ấp Phước T, xã Phước C, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đến nay. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H thường xuyên uống rượu về gây gổ và bạo hành với chị. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn chị yêu cầu ly hôn với anh Đoàn Văn H.

Tại Biên bản lấy lời khai của anh Đoàn Văn H (bị đơn) đối với yêu cầu của nguyên đơn ngày 25/01/2018 anh H trình bày: Thống nhất với lời trình bày của chị

Ph về thời gian chung sống. Về nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng có những bất đồng trong cuộc sống. Tháng 12/2017, anh có uống rượu về nhà vợ chồng gây gỗ nhau, anh có đánh chị Ph, từ đó đến nay vợ chồng không có hoà giải hàn gắn hạnh phúc gia đình. Nay anh yêu cầu đoàn tụ vì còn thương vợ con.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Đoàn Thị Thanh H, sinh năm 1995 và Đoàn Trung Q, sinh năm 2003, cháu Hương đã có gia đình riêng, cháu Quốc đang sống với vợ chồng chị Ph. Chị Ph, anh H trình bày nếu vợ chồng ly hôn thì cháu Quốc theo ai người đó nuôi, không ai yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị Ph, anh H không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng có vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Trảng Bàng - Phòng giao dịch xã Bình Thạnh số tiền 45.000.000 đồng. Chị Ph nhận trả.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

-Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

+ Chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn anh Đoàn Văn H.

+ Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ph được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đoàn Trung Q, sinh ngày 31-01- 2003. Chị Nguyễn Thị Ph không yêu cầu anh Đoàn Văn H cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

+Tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Đoàn Văn H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Đoàn Văn H cưới nhau năm 1994, đăng ký kết hôn ngày 07/12/2002 trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nhưng vợ chồng vẫn hoà hợp lại được. Đến tháng 12/2017, anh H uống rượu về gây gỗ và bạo hành về sức khoẻ đối với chị. Anh H thừa nhận có đánh chị Ph. Chị Ph yêu cầu được ly hôn, anh H yêu cầu được đoàn tụ. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của chị Ph là chính đáng, quá trình chung sống vợ chồng chị Ph thường xuyên xung đột với nhau, anh H là người có lỗi bạo hành về sức

khoẻ chị Ph. Từ tháng 12/2017 đến nay, anh H không chủ động gặp chị Ph để hoà giải hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng. Điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Ph, anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu được ly hôn của chị Nguyễn Thị Ph đối với anh Đoàn Văn H là phù hợp tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung trong đó 01 người tên Đoàn Thị Thanh H đã trưởng thành có gia đình riêng nên không đặt ra giải quyết, cháu Đoàn Trung Q, sinh năm 2003, cháu có nguyện vọng theo sống với chị Ph nên giao chị Ph được tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Ph không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Ph, anh H không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

[5] Nợ chung: Vợ chồng có vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Trảng Bàng - Phòng giao dịch xã Bình Thạnh số tiền 45.000.000 đồng. Ngày 27/02/2018, Đại diện Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Trảng Bàng có văn bản số 02/NHNoTrB-TD về việc: Không yêu cầu giải quyết khoản nợ vay giữa vợ chồng chị Ph đối với Ngân hàng, nên không đặt ra giải quyết.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tại phiên toà; xét thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Về án phí: Chị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử :

1/ Chị Nguyễn Thị Ph được ly hôn anh Đoàn Văn H.

2/ Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ph được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đoàn Trung Q, sinh ngày 31-01- 2003. Chị Nguyễn Thị Ph không yêu cầu anh Đoàn Văn H cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

3/Tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4/ Án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Ph đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0009579 ngày 25/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng (chị Ph đã nộp đủ án phí).

Báo cho đương sự có mặt tại phiên toà biệt, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự

vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TA Tây Ninh;
- VKS Trảng Bàng;
- THADS Trảng Bàng;
- UBND xã Tân Thành;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Phạm Văn Tâm